

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 335/2021/HS-PT
Ngày: 29/10/2021.

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Tuấn Anh.

Các Thẩm phán:

1. Ông Trần Minh Châu.
2. Ông Vũ Hoài Nam.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Mộng Nhung - Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Lê Thủy Tiên - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 10 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 168/2021/HSPT ngày 04/5/2021 đối với các bị cáo Nguyễn Nhật Nam và Vũ Thế Đức, do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số 37/2021/HS-ST ngày 17/3/2021 của Tòa án nhân dân Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh.

Bị cáo có kháng cáo:

1. Vũ Thế Đ; sinh năm 1994; tại: tỉnh Lâm Đồng; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn 4, xã Quảng Ngãi, huyện Cát Tiên, tỉnh Lâm Đồng; chỗ ở: 88/6A đường T, tổ 15, khu phố 4, phường Tân Thới Hiệp, Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 10/12; nghề nghiệp: Không; con ông: Vũ Thế P và bà: Nguyễn Thị T; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không.

- Nhân thân: Ngày 24/5/2017, bị Công an xã Quảng Ngãi, huyện Cát Tiên, tỉnh Lâm Đồng ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính với hình thức cảnh cáo, về hành vi “Gây rối trật tự công cộng”

- Bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”;

- Bị cáo tại ngoại - Có mặt tại phiên tòa.

2. Nguyễn Nhật N; sinh năm 2000; tại: tỉnh Trà Vinh; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Ấp Qui Nông A, xã Hòa Lợi, huyện Châu Thành, tỉnh Trà Vinh; chỗ ở: 7/22B, ấp 6, xã Đ, huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: 6/12;

nghề nghiệp: Không; cha: Không xác định được; con bà: Kim Thanh P; vợ, con: chưa có; tiền án: Không.

- Tiền sự: Ngày 22/5/2018, bị Công an xã Hòa Lợi, huyện Châu Thành, tỉnh Trà Vinh ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Gây rối trật tự công cộng”, với hình thức phạt tiền 375.000 đồng; đã nộp tiền phạt ngày 30/11/2020.

- Bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”;
- Bị cáo tại ngoại (xin xét xử vắng mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào ngày 30/10/2019, anh Tạ Ngọc Minh T đến quán ốc tại địa chỉ nhà không số, tổ 19, khu phố 3A, phường Tân Thới Hiệp, Quận 12 phụ giúp Lê Quang P và Tạ Thanh T buôn bán. Đến khoảng 22h00' cùng ngày, Vũ Thế Đ, Đinh Quang Tiến V, Nguyễn Nhật N, Võ Thị Đăng N, cùng một số người bạn đến quán ốc để ăn nhậu.

Trong lúc ăn nhậu thì giữa Vũ Thế Đ và Đinh Quang Tiến V xảy ra mâu thuẫn, Nguyễn Nhật N đứng lên cầm ghế nhựa đuổi đánh Đinh Quang Tiến V chạy ra phía ngoài quán ốc, Vũ Thế Đ chạy ra can ngăn thì Nguyễn Nhật N bỏ vào bên trong quán. Thấy có sự việc đuổi đánh nhau trong quán nên các anh Lê Quang P và Tạ Thanh T chạy ra can ngăn, trong lúc can ngăn, anh Tạ Thanh T cầm vỏ chai bia đánh Vũ Thế Đ và Đinh Quang Tiến V. Vũ Thế Đ quay lại bàn nói với Nguyễn Nhật N là bị đánh, rồi Vũ Thế Đ nhặt chai bia để đánh nhau với anh Tạ Thanh T. Nghe Vũ Thế Đ nói vậy, Nguyễn Nhật N liền chạy ra quầy bán ốc lấy một cây búa đập ốc hình chữ T dài 15cm để đánh nhau với anh Tạ Thanh T, anh Tạ Thanh T liền bỏ chạy ra ngoài đường TTH07 thì Nguyễn Nhật N ném cái búa theo anh Tạ Thanh T nhưng không trúng, mọi người can ngăn Vũ Thế Đ và Nguyễn Nhật N không cho đánh nhau với anh Tạ Thanh T.

Tiếp sau đó, tại trước quán cà phê An Na - địa chỉ số 461, tổ 19, khu phố 3A, phường Tân Thới Hiệp, Quận 12 khi Tạ Ngọc Thúy N và mẹ chị Tạ Ngọc Thúy N đang đứng cùng anh Tạ Thanh T thì bị Nguyễn Nhật N chạy đến dùng tay đánh anh Tạ Thanh T 02 cái làm anh Tuấn té ngã, nhiều người chạy đến can ngăn, anh Tạ Thanh T được chị Ngân kéo đẩy đi trên đường TTH07 đi về hướng đường Dương Thị Mười; còn Vũ Thế Đ và Nguyễn Nhật N đi hướng ngược lại về quán ốc của anh Lê Quang P bên cạnh. Một lúc sau, Nguyễn Nhật N cầm dao, Vũ Thế Đ cầm vỏ chai bia chạy từ quán ốc theo đường TTH07 về hướng đường Dương Thị Mười đuổi đánh anh Tạ Thanh T thì anh Tạ Thanh T chạy vào quán cà phê An Na. Vừa chạy vào quán, anh Tạ Thanh T cầm lấy cái ghế đưa về hướng của Nam để chống trả, Nguyễn Nhật N giật được cái ghế từ tay của anh Tuấn cùng Vũ Thế Đ xông vào đánh anh Tạ Thanh T, tay phải Vũ Thế Đ cầm vỏ chai bia đánh 2 cái trúng vào vùng phía sau đầu và vùng sau lưng của anh Tạ Thanh T làm rơi vỏ chai bia, Vũ Thế Đ liên tục tấn công làm anh Tạ

Thanh T lúi sất vào tường; Nam ném bỏ ghế, dùng tay phải cầm dao đâm vào vùng đầu của anh Tuấn, anh Tạ Thanh T xô đẩy chống trả nên té ngã xuống nền nhà, Nguyễn Nhật N và Vũ Thế Đ xông đến đánh anh Tuấn nhiều cái, anh Tạ Thanh T dùng chân đạp gãy con dao Nguyễn Nhật N đang cầm trên tay rơi xuống đất; Nguyễn Nhật N nhặt cái ghế trong quán An Na rồi cùng với Vũ Thế Đ (dùng tay) đánh anh Tạ Thanh T, Nguyễn Nhật N cầm chân ghế đánh từ trên xuống 3 cái trúng vào vùng đầu của anh Tuấn, còn Vũ Thế Đ dùng tay phải đánh vào vùng sau đầu của anh Tạ Thanh T nhiều cái. Thấy vậy, chị Võ Thị Đăng N (bạn gái của Đức) chạy đến ôm Đức và chị Ngân từ ngoài chạy vào cũng can ngăn. Mặc dù chị Võ Thị Đăng N cố can ngăn nhưng Nguyễn Nhật N vẫn dùng hai tay cầm ghế đánh vào đầu của Tạ Thanh T, do bị thương nên anh Tuấn ngồi gục ở nền nhà, Nguyễn Nhật N bỏ đi về quán ốc. Trong lúc mọi người đang can ngăn Vũ Thế Đ thì Nam quay lại quán cà phê An Na cùng Vũ Thế Đ tiếp tục xông vào đánh anh Tạ Thanh T, nhưng do có nhiều người can ngăn nên không đánh Tạ Thanh T được, mọi người đưa Vũ Thế Đ và Nguyễn Nhật N về hướng quán ốc. Sau đó, Đức tiếp tục từ quán ốc chạy đến xông vào quán An Na để đánh anh Tạ Thanh T nhưng nhiều người can ngăn kéo Vũ Thế Đ ra khỏi quán thì Nguyễn Nhật N cầm búa (dùng đập vỏ ốc) xông vào đánh trúng vào vùng đầu của anh Tạ Thanh T 02 cái, mọi người chạy đến ôm Nguyễn Nhật N không chế, đồng thời đưa anh Tạ Thanh T đến bệnh viện cấp cứu. Sau khi sự việc xảy ra, Công an phường Tân Thới Hiệp, Quận 12 đã lập hồ sơ xử lý.

Tại Cơ quan điều tra, Nguyễn Nhật N và Vũ Thế Đ đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 37/2021/HSST ngày 17/3/2021 của Tòa án nhân dân Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh, đã quyết định: Tuyên bố các bị cáo Vũ Thế Đ và Nguyễn Nhật N phạm tội “Cố ý gây thương tích”

- Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm e khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017)

Xử phạt bị cáo Vũ Thế Đ 02 (hai) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo thi hành án.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Nhật N 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo thi hành án.

- Ngoài ra, án sơ thẩm còn tuyên về dân sự, về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Ngày 18/3/2021, bị cáo Nguyễn Nhật N kháng cáo đối với bản án hình sự nêu trên xin hưởng án treo với lý do gia đình có hoàn cảnh khó khăn, mẹ đau bệnh không thể đi làm và bản thân là lao động chính.

Ngày 22/3/2021, bị cáo Vũ Thế Đ kháng cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm nêu trên xin hưởng án treo với lý do: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu, chưa tiền án, tiền sự; đã bồi thường toàn bộ cho bị hại nên được bị hại bãi nại và xin giảm nhẹ hình phạt; bị hại có một phần lỗi; bản thân có công việc ổn định.

Tại phiên tòa phúc thẩm: Bị cáo Vũ Thế Đ giữ nguyên yêu cầu kháng cáo. Bị cáo Nguyễn Nhật Nam giữ nguyên yêu cầu kháng cáo và có đơn xin xét xử vắng.

Trong phần tranh luận, đại diện Viện kiểm sát thực hành quyền công tố sau khi tóm tắt nội dung vụ án, phân tích về tính chất, mức độ phạm tội và nhân thân bị cáo, cũng như tình tiết định khung, tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự; đã kết luận, đủ căn cứ xác định bản án hình sự sơ thẩm xét xử các bị cáo Nguyễn Nhật N và Vũ Thế Đ, phạm tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) là có cơ sở pháp luật.

Sau khi xét xử sơ thẩm, các bị cáo kháng cáo trong thời hạn luật định và tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Nhật Nam có đơn xin xét xử vắng mặt được Hội đồng xét xử chấp nhận nên được chấp nhận để xét xử theo trình tự phúc thẩm.

Về nội dung kháng cáo: Tại phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo đề nghị xem xét gia đình có hoàn cảnh gia đình khó khăn, là lao động chính (bị cáo Nguyễn Nhật N có mẹ ruột là nhân viên quốc phòng, gia đình thuộc diện hộ nghèo năm 2020), là tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), đã được cấp sơ thẩm xem xét khi quyết định hình phạt và xử phạt các bị cáo ở mức đầu khung hình phạt bị áp dụng.

Xét các bị cáo có nhân thân xấu (bị cáo Nguyễn Nhật N có 01 tiền sự, bị cáo Đức từng bị xử phạt hành chính) và phạm tội mang tính quyết liệt, nhiều lần cố tình phạm tội đến cùng mặc dù đã được mọi người can ngăn nên không đủ điều kiện để được xem xét hưởng án treo theo quy định tại Nghị Quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao. Do đó, kháng cáo xin hưởng án treo của các bị cáo Nguyễn Nhật N và Vũ Thế Đ là không có cơ sở để được chấp nhận, mức án cấp sơ thẩm xử phạt đối với bị cáo là phù hợp.

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355 và Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự, không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Nguyễn Nhật N và Vũ Thế Đ, giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm.

Luật sư bào chữa cho bị cáo Nguyễn Nhật N trình bày: Bị cáo Nguyễn Nhật N nhận tội và kháng cáo xin hưởng án treo nên thống nhất với quan điểm truy tố của Viện kiểm sát về tội danh và khung hình phạt đối với bị cáo. Luật sư chỉ phân tích về các tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, gia đình thuộc diện hộ nghèo theo xác nhận của chính quyền địa phương, mẹ bị cáo Nguyễn Nhật N có thời gian tham gia làm công nhân viên quốc phòng đang trong độ tuổi lao động nhưng sức khỏe yếu bị bệnh nên bị cáo là lao động chính. Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo Nguyễn Nhật N cho bị cáo hưởng án treo đã đủ tác dụng để giáo dục bị cáo, tạo điều kiện cho bị cáo có cơ hội cải tạo, lao động hợp pháp để chăm sóc gia đình.

Bị cáo Vũ Thế Đ không tranh luận, chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo hưởng án treo để có cơ hội lao động hợp pháp chăm sóc gia đình, bị cáo rất hối hận và nhận thức được sai phạm của mình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Về thủ tục tố tụng: Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đã thực hiện việc tổng đạt Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm và giấy triệu tập tham gia tố tụng tại phiên tòa cho bị cáo Nguyễn Nhật N theo đúng thủ tục tố tụng hình sự; và ngày 07/9/2021, bị cáo Nguyễn Nhật N có đơn xin xét xử vắng mặt tại phiên tòa phúc thẩm được chấp nhận. Do đó, Hội đồng xét xử phúc thẩm chấp nhận tiến hành xét xử vụ án vắng mặt bị cáo Nguyễn Nhật N theo hướng không làm xấu đi tình trạng của bị cáo là đúng với quy định tại điểm c khoản 2 Điều 290 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Đối chiếu lời khai nhận của bị cáo Vũ Thế Đ phù hợp với lời khai của bị cáo Nguyễn Nhật N (tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm) như nội dung bản án sơ thẩm và bản cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố; phù hợp với các tài liệu, chứng cứ: Biên bản vụ việc, biên bản tạm giữ đồ vật - tài liệu, biên bản niêm phong vật chứng, lời khai của bị hại, phương thức và hung khí các bị cáo sử dụng để gây án phù hợp với thương tích gây ra cho bị hại thể hiện tại các bản kết luận giám định pháp y về thương tích; cùng các tài liệu, biên bản về hoạt động tố tụng khác của Cơ quan điều tra đã thu thập có tại hồ sơ vụ án.

Xét, đã đủ cơ sở để kết luận: Vào khoảng 22h00' ngày 30.10.2019, trong lúc tổ chức sinh nhật ngồi ăn ốc cùng nhóm bạn tại quán ốc (địa chỉ nhà không số, tổ 19, khu phố 3A, phường Tân Thới Hiệp, Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh), do bức tức vì bị anh Tạ Ngọc Minh T vô cớ cầm vỏ chai bia tấn công đánh vào đầu bị cáo Vũ Thế Đ gây thương tích và đánh anh Đinh Quang Tiến V, các bị cáo Nguyễn Nhật N và Vũ Thế Đ đã sử dụng hung khí (là dao thái lan, cây búa dùng đập vỏ ốc hình chữ T dài 15cm, ghế nhựa, vỏ chai bia) và sử dụng vũ lực bằng tay để liên tục tấn công gây thương tích cho anh Tạ Ngọc Minh T, với tỷ lệ thương tích gây ra là 20%.

Xét, các bị cáo Nguyễn Nhật N và Vũ Thế Đ đã chủ động tiếp nhận ý trí cùng nhau tham gia, thực hiện hành vi dùng hung khí và tay để nhiều lần tấn công liên tục, kế tiếp và đan xen nhau về mặt thời gian, gây thương tích cho bị hại Tạ Ngọc Minh T. Nên các bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự về hậu quả gây ra trong vụ án do hành vi của mình cùng đồng phạm gây ra.

Như vậy, với hành vi dùng hung khí nguy hiểm để tấn công và hậu quả gây ra trong vụ án nêu trên của các bị cáo, Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử các bị cáo Nguyễn Nhật N và Vũ Thế Đ, về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm d khoản 2 Điều 134 (thuộc trường hợp theo quy định tại điểm a khoản 1 của Điều này) của Bộ luật Hình sự năm 2015 là có căn cứ pháp luật, đúng người, đúng tội, không oan sai.

Sau khi xét xử sơ thẩm: Ngày 18/3/2021, bị cáo Nguyễn Nhật N và ngày 22/3/2021, bị cáo Vũ Thế Đ có đơn kháng cáo về hình thức là làm trong thời hạn luật định và hợp lệ nên được chấp nhận để xét xử theo trình tự phúc thẩm.

Về nội dung kháng cáo: Khi quyết định hình phạt, Tòa án cấp sơ thẩm đã nhận định về tính chất, mức độ tham gia phạm tội để xử phạt bị cáo Nguyễn

Nhật Nam mức án cao hơn bị cáo Vũ Thế Đ; về các tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo Nguyễn Thành N và Vũ Thế Đ phạm tội thuộc trường hợp “cố tình phạm tội đến cùng”; các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn, hối cải; phạm tội lần đầu; đã bồi thường toàn bộ thiệt hại cho bị hại; bị hại bãi nại và xin giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo; riêng bị cáo Vũ Thế Đ về nhân thân chưa có tiền án, tiền sự; phạm tội do bị hại có một phần lỗi. Để áp dụng theo quy định tại điểm e khoản 1 Điều 52; các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Từ đó, xử phạt bị cáo Nguyễn Nhật N mức án 02 (hai) năm 09 (chín) tháng tù và xử phạt bị cáo Vũ Thế Đ mức án 02 (hai) năm tù là có căn cứ, phù hợp với quy định của pháp luật.

Xét, đối với kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo Nguyễn Nhật N: Tại cấp phúc thẩm, bị cáo Nguyễn Nhật N có cung cấp tài liệu gia đình thuộc diện hộ nghèo, bản thân là lao động chính và có ông ngoại là thành viên của Hội cựu chiến binh; đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), đã được cấp sơ thẩm xem xét khi quyết định hình phạt và xử phạt bị cáo mức án gần đầu khung hình phạt bị áp dụng, là phù hợp với tính chất, mức độ phạm tội và nhân thân bị cáo. Ngoài ra, về nhân thân, bị cáo Nam có 01 tiền sự bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Gây rối trật tự công cộng” nên thuộc trường hợp không được hưởng án treo theo quy định tại khoản 2 Điều 2 Nghị Quyết 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao. Do đó, kháng cáo của bị cáo Nguyễn Nhật N và ý kiến của luật sư bào chữa cho bị cáo Nguyễn Nhật N xin hưởng án treo, là không có cơ sở để được chấp nhận, giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm về hình phạt đối với bị cáo.

Đối với bị cáo Vũ Thế Đ: Tại cấp phúc thẩm, bị cáo có cung cấp các tài liệu có mẹ ruột là công nhân viên quốc phòng đã nghỉ theo chế độ đối với đối tượng tham gia chiến tranh bảo vệ tổ quốc, làm nghĩa vụ quốc tế; gia đình có hoàn cảnh khó khăn và trong thời gian dịch bệnh Covid 19, bị cáo bị cách ly tập trung (theo xác nhận của chính quyền địa phương nơi cư trú); đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) đã được cấp sơ thẩm xem xét khi quyết định hình phạt và xử phạt bị cáo ở mức đầu khung hình là phù hợp, nhưng cũng cần được xem xét.

Về nguyên nhân xảy ra vụ án, bị hại là người vô cớ dùng hung khí là vỏ chai bia tấn công Vũ Thế Đ và bạn của bị cáo là anh Đinh Quang Tiến V, mà hậu quả làm bị cáo Vũ Thế Đ bị thương tích ở vùng mặt bên trái phải khâu 03 mũi, dẫn đến việc bị cáo bộc phát phạm tội và phần nào cũng bị kích động về tinh thần do hành vi có lỗi của bị hại gây ra (Mặc dù sau khi vụ án xảy ra, bị cáo từ chối giám định và không yêu cầu truy cứu trách nhiệm hình sự đối với bị hại).

Xét, bị cáo Vũ Thế Đ bị xử phạt mức án 02 (hai) năm tù, phạm tội lần đầu và chưa có tiền án, tiền sự. Mặc dù bị cáo Vũ Thế Đ phạm tội thuộc trường hợp có 01 tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nhưng bị cáo có nhiều tình tiết

giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); hiện bị cáo Vũ Thế Đ có công việc làm ổn định (theo xác nhận của Công ty TNHH Đầu tư, Xây dựng và Thương mại Phong Tiến ngày 19/3/2021), có nơi cư trú rõ ràng và trong thời gian được tại ngoại đến nay chấp hành tốt, không vi phạm pháp luật. Do đó, xét thấy không cần thiết bắt bị cáo Vũ Thế Đ chấp hành hình phạt tù cũng không còn nguy hiểm cho xã hội nên cho bị cáo hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách theo quy định tại Điều 65 của Bộ luật Hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) đã có tác dụng của hình phạt đối với bị cáo nói riêng và công tác đấu tranh, phòng ngừa chung; và phù hợp với quy định tại Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao.

Xét, kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo Vũ Thế Đ là có cơ sở pháp luật nên được chấp nhận, sửa bản án sơ thẩm theo hướng giữ nguyên mức hình phạt tù và cho bị cáo hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách là 04 năm tính kể từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Lập luận nêu trên của Hội đồng xét xử cũng là căn cứ để chấp nhận một phần đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tại phiên tòa.

+Về án phí: Căn cứ vào Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, do kháng cáo không được chấp nhận nên buộc bị cáo Nguyễn Nhật N phải chịu án phí hình sự phúc thẩm, kháng cáo của bị cáo Vũ Thế Đ được chấp nhận nên không phải chịu án phí; theo quy định tại Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Các vấn đề khác của bản án hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355 và Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015.

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Nhật N, giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số 37/2021/HSST ngày 17/3/2021 của Tòa án nhân dân Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh về hình phạt đối với bị cáo Nguyễn Nhật N.

- Căn cứ vào điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm e khoản 1 Điều 52; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 58; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Nhật N 02 (hai) năm 09 (chín) tháng tù, về tội: “Cố ý gây thương tích”. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo chấp hành án.

2. Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 355 và điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015;

Chấp nhận kháng cáo của bị cáo của bị cáo Vũ Thế Đ, sửa bản án sơ thẩm số 37/2021/HSST ngày 17/3/2021 của Tòa án nhân dân Quận 12 Thành phố Hồ Chí Minh, giữ nguyên mức hình phạt tù nhưng cho bị cáo hưởng án treo.

- Căn cứ vào điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm e khoản 1 Điều 52; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 58; khoản 1, khoản 2 và khoản 5 Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Xử phạt: Bị cáo Vũ Thế Đ 02 (hai) năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 04 (Bốn) năm kể ngày tuyên án phúc thẩm ngày 29/10/2021, về tội: “Cố ý gây thương tích”.

Giao bị cáo Vũ Thế Đ cho Ủy ban nhân dân xã Quảng Ngãi, huyện Cát Tiên, tỉnh Lâm Đồng giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp bị cáo Vũ Thế Đ thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc bị cáo Vũ Thế Đ chấp hành hình phạt tù của bản án.

3. Về án phí: Căn cứ vào Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Nguyễn Nhật N phải nộp án phí hình sự phúc thẩm là 200.000 (hai trăm nghìn) đồng.

Bị cáo Vũ Thế Đ không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

4. Các quyết định khác của bản án hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

5. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

(Đã giải thích chế định án treo cho bị cáo Vũ Thế Đ)

Nơi nhận:

- TAND tối cao; (1)
- TAND cấp cao tại TP.HCM; (1)
- VKSND TP.HCM; (3)
- VKSND Quận 12; (1)
- P.PC53-CA TP.HCM; (1)
- Bị cáo; (1)
- Trại giam; (1)
- Thi hành án Quận 12 (2)
- TAND Quận 12 (1)
- Công an Quận 12; (1)
- UBND nơi BC cư trú; (2)
- Sở Tư pháp; (1)
- Lưu, Tòa Hình sự, hồ sơ (23) (7)

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Tuấn Anh

